

Bản án số: 31/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 23-8-2018

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI- TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Kim Cương

- Ông Nguyễn Quốc Vượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ L1 số 211/2018/TLST - HNGĐ ngày 05-6-2018 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2018/QĐXX-ST ngày 11 tháng 7 năm 2018, Thông báo mở lại phiên tòa số 21/2018/TB-XX ngày 08-8-2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đào Xuân L, sinh năm 1988- vắng mặt.

Trú tại: Số 189 N, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1996- vắng mặt;

Trú tại: Tổ 9, phường YN, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Đào Xuân L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, anh L có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại đơn khởi kiện đề ngày 05-6-2018 và bản tự khai, nguyên đơn anh Đào Xuân L trình bày:

Về hôn nhân: Anh đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị L1 tại Ủy ban nhân dân phường YN, thành phố Y, tỉnh Yên Bái (Giấy đăng ký số: 07 ngày 27-01-2014). Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, anh chị đã được hai bên gia đình hoà giải nhiều lần nhưng không cải thiện tình cảm vợ chồng. Sau đó chị L1 bỏ về nhà mẹ đẻ, vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2015 đến nay không còn quan

tâm đến nhau nữa. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị L1 không còn nên anh xin ly hôn.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Quốc T, sinh ngày 07-11-2013. Hiện nay cháu T đang ở với chị L1. Ly hôn, anh đồng ý để chị L1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu T và anh cấp dưỡng nuôi cháu T là 1.500.000đ/1 tháng.

Về chia tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Đào Xuân L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, anh L có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị L1 đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không L1 do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Chị Nguyễn Thị L1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 9, phường YN, thành phố Y, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của anh Đào Xuân L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái.

[2] *Về hôn nhân:* Hôn nhân của anh Đào Xuân L và chị Nguyễn Thị L1 là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, đến cuối năm 2014 chị L1 đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ, vợ chồng được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không cải thiện tình cảm. Quá trình giải quyết vụ án, chị L1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng cố tình lẩn tránh nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Quá trình giải quyết vụ án, anh L vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn và xác định tình cảm vợ chồng không còn. Do đó, có căn cứ cho anh L được ly hôn với chị L1 theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Quốc T sinh ngày 07-11-2013, hiện đang do chị L1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy cần giao cháu T cho chị L1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Anh L cấp dưỡng

nuôi cháu T là 1.500.000đồng/1 tháng, kể từ tháng 9/2018 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi là phù hợp.

[4] *Về chia tài sản*: anh L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] *Về án phí*: anh Đào Xuân L phải chịu án phí ly hôn và án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Anh Đào Xuân L được ly hôn chị Nguyễn Thị L1

2. *Về nuôi con chung*: Giao cháu Đào Quốc T (sinh ngày 07-11-2013) cho chị Nguyễn Thị L1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh L phải cấp dưỡng nuôi cháu T là 1.500.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 9-2018.

Anh L có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền được cản trở.

Đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày chị Nguyễn Thị L1 có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Đào Xuân L chưa trả đủ thì còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. *Về án phí*: Anh Đào Xuân L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh L đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000550 ngày 05-6-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Anh L còn phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSNDTP Yên Bái;
- Chi cục THADSTP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND phường Yên Ninh;
- Lưu HS, TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Hồng Phụng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Phụng

